

Số: **3967**/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **04** tháng **10** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 26/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Phòng, chống thiên tai trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai (Văn phòng thường trực) đặt tại Tổng cục Phòng, chống thiên tai để tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai (Ban chỉ đạo) thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng thường trực có con dấu riêng và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng thường trực do ngân sách nhà nước cấp, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai:

a) Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ đối với các thành viên Ban chỉ đạo;

b) Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban chỉ đạo; Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các hoạt động phòng, chống thiên tai;

c) Văn bản hướng dẫn xây dựng, đôn đốc thực hiện chiến lược, kế hoạch quốc gia, chính sách, pháp luật về phòng, chống thiên tai; Hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó thiên tai;

d) Văn bản chỉ đạo, điều phối ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên phạm vi toàn quốc theo quy định;

đ) Các biện pháp huy động, tiếp nhận, triển khai các nguồn lực của Nhà nước, các tổ chức, cá nhân để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai và pháp luật hiện hành;

e) Tổng hợp thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định các biện pháp và nguồn lực khắc phục hậu quả thiên tai trong phạm vi cả nước; Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện tại các địa phương;

g) Báo cáo định kỳ, đột xuất về các hoạt động phòng, chống thiên tai của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành và địa phương. Tham mưu đề xuất Ban chỉ đạo các giải pháp để nâng cao năng lực Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở địa phương;

h) Kế hoạch tổ chức tập huấn, huấn luyện, đào tạo, diễn tập phương án phòng, chống thiên tai;

h) Đề xuất phương án điều hành hồ, liên hồ thuộc trách nhiệm của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai theo các quy trình vận hành được Thủ tướng Chính phủ quy định;

i) Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Quỹ Phòng chống thiên tai của các địa phương; Phương án điều chuyển hỗ trợ Quỹ Phòng chống thiên tai giữa các địa phương khác trong trường hợp thiên tai nghiêm trọng; xử lý số tồn dư Quỹ của các địa phương;

k) Kế hoạch mua sắm tài sản, thiết bị, phương tiện, sửa chữa cơ sở hạ tầng cho Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo;

l) Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

m) Bộ Quy chế về công tác phòng, chống thiên tai.

2. Xây dựng quy chế trình Bộ trưởng - Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt và tổ chức triển khai nhiệm vụ trực ban và giao ban phòng, chống thiên tai.

3. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu và bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ phòng, chống thiên tai

4. Thực hiện nhiệm vụ đầu mỗi tiếp nhận đăng ký; chuyển hồ sơ đăng ký đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp phép; thông báo kết quả đăng ký hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế.

5. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, huấn luyện, đào tạo, diễn tập về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng tài liệu, phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về pháp luật, kiến thức phòng, chống thiên tai và tổ chức thực hiện theo quy định.

6. Thu thập, khảo sát, điều tra, đánh giá, xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó với các trận thiên tai lớn, quy mô cấp vùng miền.

7. Quản lý trang thông tin điện tử của Ban chỉ đạo.

8. Chuẩn bị nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo, báo cáo phục vụ hoạt động và công tác của Ban chỉ đạo; tổng kết công tác phòng, chống thiên tai hàng năm.

9. Quản lý tài chính, tài sản, phương tiện, trang thiết bị và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng - Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Văn phòng thường trực có Chánh Văn phòng và các Phó Chánh văn phòng.

a) Chánh Văn phòng do Tổng Cục trưởng Tổng cục Cục Phòng, chống thiên tai kiêm nhiệm. Chánh Văn phòng điều hành hoạt động của Văn phòng thường trực, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng thường trực.

b) Các Phó Chánh văn phòng do các Phó Tổng Cục trưởng Tổng Cục Phòng, chống thiên tai và Cục trưởng Cục Ứng phó và Khắc phục hậu quả thiên tai kiêm nhiệm. Phó Chánh văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chánh văn phòng, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Văn phòng thường trực được sử dụng bộ máy, biên chế, trụ sở, phương tiện, trang thiết bị và các nguồn lực khác của Tổng cục Phòng, chống thiên tai để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Văn phòng thường trực sử dụng lực lượng theo danh sách trực ban được Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai phê duyệt hàng năm để thực hiện nhiệm vụ.

3. Chánh Văn phòng có trách nhiệm xây dựng, trình Bộ trưởng - Trưởng Ban chỉ đạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng thường trực để tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai tại Quyết định số 1536/QĐ-BNN-TCCB ngày 06/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng Cục Phòng, chống thiên tai, Chánh Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Phó TTg Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các thành viên Ban chỉ đạo;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành liên quan;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PCTT (TMH 150b).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Cường